

Số: /QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục gồm 10 thủ tục hành chính mới, 21 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 06 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2028 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 1060/TTr-SGDĐT ngày 24 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục gồm 10 thủ tục hành chính mới, 21 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, 06 thủ tục hành chính bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo theo Quyết định 683/QĐ-BGDĐT ngày 14/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố danh mục thủ tục hành chính lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo (*Phụ lục I, II, III kèm theo*).

Điều 2. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Bãi bỏ Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục gồm 02 thủ tục hành chính mới và 03 thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh; Bãi bỏ Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố danh mục gồm 16 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh; 17 thủ tục hành chính mới thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Bãi bỏ Quyết định số 645/QĐ-UBND ngày 29/11/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục và phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết đối với 02 thủ tục hành chính mới, 15 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và 01 TTHC bãi bỏ trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền tiếp nhận, giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Bãi bỏ Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 01 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập; Bãi bỏ Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 31/01/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục gồm 02 thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện cập nhật, công khai thủ tục hành chính được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công bố tại Điều 1 của Quyết định này trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính; niêm yết, công khai thủ tục hành chính mới, thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung; hủy công khai thủ tục hành chính bãi bỏ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị; xây dựng, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết đối với các thủ tục hành chính mới được công bố tại Điều 1 theo quy định.

2. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức thực hiện niêm yết, công khai thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả, trên Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị theo quy định.

3. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Phòng KGVX, TTTH - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

CHỦ TỊCH

Rah Lan Chung

PHỤ LỤC I**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO***(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
01	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.010587	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH.
02	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.010588	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH.
03	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh 1.010589	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
04	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập 1.010590	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
05	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập 1.010591	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
06	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập 1.010592	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
07	Công nhận hội đồng quản trị trường trung cấp tư thục 1.010593	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.		
08	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực; chấm dứt hoạt động hội đồng quản trị 1.010594	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
09	Thôi công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực 1.010596	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
10	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực 1.010595	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH

PHỤ LỤC II
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO					
01	Thành lập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 1.000243.000.00.00.H21	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
02	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp 2.000189.000.00.00.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
03	Cấp giấy chứng nhận đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp 1.000389.000.00.00.H21	- 10 ngày làm việc đối với các trường hợp quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4 và 5 Điều 8 Nghị định số 143/2016/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 24/2022/NĐ-CP); - 03 ngày làm việc đối với trường hợp đổi tên doanh nghiệp.	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
04	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 2.000099.000.00.00.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
05	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thục trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 1.000031.000.00.00.H21	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
06	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 1.000234.000.00.00.H21	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
07	Thành lập phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương; cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn 1.010927.000.00.00.H21	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
08	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và phân hiệu của trường trung cấp tư thực trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương 1.000266.000.00.00.H21	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
09	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục hoạt động không vì lợi nhuận 1.000509.000.00.00.H21	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
10	Công nhận trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài chuyển sang hoạt động không vì lợi nhuận 1.000482.000.00.00.H21	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
11	Công nhận giám đốc trung tâm giáo dục nghề nghiệp tư thục 2.000632.000.00.00.H21	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 48/2015/NĐ-CP; Thông tư số 57/2015/TT-BLĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
12	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương 2.001959.000.00.00.H21	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	Nộp hồ sơ trực tiếp tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp nơi học sinh, sinh viên đang theo học.		Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH
13	Cho phép thành lập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài hoạt	16 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo).	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP;

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	động không vì lợi nhuận 1.000160.000.00.00.H21		- Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.		Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
14	Chia, tách, sáp nhập trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 1.000138.000.00.00.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
15	Đổi tên trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài 1.000530.000.00.00.H21	03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
16	Cho phép thành lập phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài 1.000154.000.00.00.H21	07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 143/2016/NĐ-CP; Nghị định số 140/2018/NĐ-CP; Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			Pleiku, tỉnh Gia Lai.		24/2022/NĐ-CP
17	Giải thể trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp có vốn đầu tư nước ngoài 1.000553.000.00.00.H21	15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
18	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài đối với trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp 1.000167.000.00.00.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP
19	Chấm dứt hoạt động liên kết đào tạo với nước ngoài của trường trung cấp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên và doanh nghiệp 1.010928.000.00.00.H21	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Gia Lai (Quầy giao dịch Sở Giáo dục và Đào tạo). - Địa chỉ: Số 69 Hùng Vương, phường Tây Sơn, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.	Không quy định	Nghị định số 15/2019/NĐ-CP; Nghị định số 24/2022/NĐ-CP

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN CÁC HUYỆN, THỊ XÃ, THÀNH PHỐ					
01	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp tư thục hoặc cơ sở giáo dục có vốn đầu tư nước ngoài 2.001960.000.00.00.H21	Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai (https://dichvucong.gialai.gov.vn)	Không quy định	Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
02	Cấp chính sách nội trú cho học sinh, sinh viên tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trực thuộc huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh 2.002284.000.00.00.H21	Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh đối chiếu, thẩm định hồ sơ của học sinh, sinh viên trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ. Khi hồ sơ hợp lệ, học sinh, sinh viên được cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác 02 lần trong năm học: lần 01 cấp cho 06 tháng vào tháng 10 hoặc tháng 11 hàng năm; lần 02 cấp cho 06 tháng vào tháng 3 hoặc tháng 4 năm sau (Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh thông báo công khai về thời gian cấp học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác). Trường hợp học sinh, sinh viên chưa được nhận học bổng chính sách và các khoản hỗ trợ khác theo thời hạn quy định thì được truy lĩnh trong lần chi trả tiếp theo.	- Nộp trực tiếp hoặc nộp qua hệ thống bưu chính đến Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của UBND cấp huyện. - Nộp hồ sơ trực tuyến qua Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Gia Lai (https://dichvucong.gialai.gov.vn).	Không quy định	Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg; Thông tư liên tịch số 12/2016/TTLT-BLĐTBXH-BGDĐT-BTC; Thông tư số 18/2018/TT-BLĐTBXH; Thông tư số 08/2023/TT-BLĐTBXH

PHỤ LỤC III
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BÃI BỎ

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định công bố	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
01	1.000558. 000.00.00.H21	Thành lập hội đồng quản trị trường trung cấp tư thực	Quyết định số 552/QĐ - UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
02	1.000602. 000.00.00.H21	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quyết định số 552/QĐ - UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
03	2.000258. 000.00.00.H21	Thủ tục cách chức chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh	Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
04	1.000584. 000.00.00.H21	Thủ tục miễn nhiệm chủ tịch, các thành viên hội đồng trường trung cấp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở, Ủy ban nhân dân cấp huyện	Quyết định số 1136/QĐ-UBND ngày 05/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tư số 14/2021/TT-LĐTBXH
05	1.000630. 000.00.00.H21	Thành lập hội đồng trường, bổ nhiệm chủ tịch và các thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Quyết định công bố	Văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
		tỉnh		
06	1.000531. 000.00.00.H21	Công nhận hiệu trưởng trường trung cấp tư thực	Quyết định số 555/QĐ-UBND ngày 10/5/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh	Thông tư số 15/2021/TT-LĐTBXH